

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN BỐ TRẠCH
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 82/2019/HSST

Ngày: 19-11-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BỐ TRẠCH, TỈNH QUẢNG BÌNH.

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Dương Viết Hải

- Các Hội thẩm nhân dân:

Ông: Dương Quốc Phòng

Bà: Nguyễn Thị Thương

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên tòa: ông Phan Anh Đức - Thư ký Toà án nhân dân huyện Bố Trạch.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bố Trạch tham gia phiên tòa: ông Trần Cẩm Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 84/2019/HSST ngày 30 tháng 10 năm 2019, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 86/2019/QĐXXST- HS ngày 05 tháng 11 năm 2019, đối với:

Bị cáo: Võ Văn H (tên gọi khác: C), sinh ngày 10/6/1978, tại tỉnh Quảng Bình; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở hiện nay: thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: không; trình độ học vấn: 3/12; nghề nghiệp: Làm ruộng; con ông Võ Văn Ch và bà Nguyễn Thị D; có vợ Nguyễn Thị Nh và 02 con, lớn nhất sinh năm 2001, nhỏ nhất 2010; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 20/10/2019 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng năm 2016, Võ Văn H xin của ông Võ Tấn X (đã chết) ở gần nhà 01 đoạn dây cháy chậm đưa về nhà cất dấu. Đến khoảng tháng 3/2019, H nhặt được quả Bom bi tại đồi M thuộc thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình rồi đưa về nhà cưa, cạy lấy thuốc nổ, hạt nổ bên trong và làm thành 02 quả mìn, rồi cho vào túi nilon đưa cất dấu tại nhà với mục đích để sử dụng đánh bắt cá. Đến khoảng 07 giờ ngày 27/5/2019, H mang 02 quả mìn, hạt nổ, dây cháy chậm cùng với một số dụng cụ khác đến khu vực cầu Đ thuộc địa phận tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình để đánh bắt cá. Đến khoảng 08 giờ 30 phút cùng ngày, sau khi lấy

một quả mìn ra sử dụng ném xuống sông D để đánh bắt cá gây ra tiếng nổ lớn thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn N tiến hành tuần tra tại khu vực sông D phát hiện bắt quả tang Võ Văn H đang có hành vi sử dụng trái phép vật liệu nổ. Ngoài ra, còn thu giữ của H một túi bóng màu trắng có dòng chữ “CLUP BOY” bên trong đựng 01 túi buộc kín hình trụ tròn màu xám, bên ngoài buộc chặt bằng dây cao su màu đen, bên trong có chứa chất rắn dạng cục màu vàng nhạt; 01 đoạn dây hình trụ tròn màu đen có chiều dài 2,5cm, đường kính 0,5cm, lõi có viền đen trắng và H khai nhận đó là quả mìn và dây cháy chậm.

Vật chứng và xử lý vật chứng: Quá trình bắt quả tang, cơ quan Công an huyện B còn thu giữ 01 tuốc nơ vít có cán màu đen dài 13cm, cán dài 8,5cm, đầu dài 4,5cm; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 lưỡi dao lam màu trắng hiệu Crom; 05 đoạn hương, đoạn dài nhất 6,5cm, đoạn ngắn nhất 3,5cm; 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS màu trắng, đen BKS 73G1-06993; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Võ Văn H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ngô Minh Tr; 01 giấy mua, bán, cho, tặng xe máy và 02 nửa vỏ quả bom bi đã bị tách rời. Quá trình điều tra, Cơ quan An ninh điều tra đã xác định được chủ sở hữu hợp pháp của chiếc xe mô tô và các giấy tờ liên quan là của bị cáo, nên đã ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho bị cáo, bị cáo đã nhận lại đầy đủ các tài sản của mình và không có ý kiến yêu cầu gì thêm; còn lại một số vật chứng liên quan đến vụ án đã chuyển cho cơ quan có thẩm quyền để xử lý theo quy định của pháp luật.

Ngày 16/6/2019 cơ quan CSĐT Công an huyện B, tỉnh Quảng Bình ra Quyết định yêu cầu Viện khoa học hình sự Bộ Công an giám định chất nổ. Tại bản kết luận giám định số 3547 ngày 03/7/2019 của Viện khoa học hình sự Bộ Công an kết luận: Chất rắn, dạng cục màu vàng nhạt đựng trong túi nilon màu xanh, bên ngoài được quấn dây cao su màu đen là thuốc nổ Trinitrotoluen (TNT), có khối lượng 180g, thường dùng trong quân sự, khai khoáng...và còn sử dụng được; 01 đoạn dây hình trụ, vỏ màu đen, có chiều dài 2,5cm, đường kính 0,5cm, lõi bên trong viền màu đen, trắng là dây cháy chậm, còn sử dụng được. Dây cháy chậm có tác dụng dẫn lửa gây nổ kíp nổ. Số thuốc nổ và dây cháy chậm còn lại sau khi giám định được bỏ vào 01 hộp bìa cát tông đã niêm phong, bên ngoài dán kính bằng băng keo vàng và tờ giấy trắng có chữ ký của những người tham gia và trả lại cho cơ quan An ninh Điều tra Công an tỉnh Quảng Bình.

Trong vụ án này, ông Võ Tấn X là người H khai đã cho H đoạn dây cháy chậm bị thu giữ, nhưng qua xác minh ông X đã chết, nên không có căn cứ để điều tra làm rõ.

Tại bản Cáo trạng số 399/CT-VKS-P1 ngày 24 tháng 10 năm 2019, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Bình đã truy tố bị cáo Võ Văn H về tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ” theo quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự và đã ủy quyền cho Viện kiểm sát nhân dân huyện B, tỉnh Quảng Bình thực hành quyền Công tố và kiểm sát xét xử. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện B giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo theo toàn bộ nội dung bản cáo trạng, đã xem xét đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội mà bị cáo thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị

cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 305; các s, t khoản 1; khoản 2 Điều 51 và Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo từ 15 đến 18 tháng tù cho hưởng án treo và ấn định thời gian thử thách từ 30 đến 36 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; về hình phạt bổ sung: miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo; về xử lý vật chứng: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, xử tuyên tịch thu tiêu hủy các vật chứng chuyển theo hồ sơ vụ án và tuyên án phí, quyền kháng cáo đối với bị cáo theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nhất trí với toàn bộ nội dung bản cáo trạng và quan điểm luận tội của Kiểm sát viên tại phiên tòa. Bị cáo có ý kiến cho rằng, do trình độ học vấn thấp, thiếu hiểu biết về pháp luật, hoàn cảnh gia đình khó khăn nên mới tàng trữ để sử dụng thuốc nổ để đánh bắt cá, chứ không có mục đích nào khác, qua quá trình điều tra đã hiểu được sự việc nên rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, xin hứa sẽ không phạm tội nữa. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo giáo dục tại địa phương để có điều kiện chăm sóc các con và bố mẹ già yếu.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và những người tham gia tố tụng không ai có ý kiến hoặc khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Tại phiên tòa bị cáo khai nhận, khoảng năm 2016 có sang nhà ông Võ Tấn X ở gần nhà chơi, nói chuyện nên biết và thấy được có thể làm quả mìn từ thuốc nổ của Bom bi để đánh bắt cá, nên xin ông X một đoạn dây cháy chậm về cất giấu tại nhà để khi nào nhặt được Bom bi thì lấy về nhà làm mìn đánh bắt cá. Đến khoảng tháng 3/2019 đi chăn trâu tại đồi M thuộc thôn Đ, xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình thì thấy và nhặt được 01 quả Bom bi nên đưa về nhà cửa, cạy lấy thuốc nổ, hạt nổ bên trong làm thành 02 quả mìn, rồi cho vào túi nilon đưa cất giấu tại nhà với mục đích khi nào có điều kiện thì sử dụng để đánh bắt cá. Đến khoảng 08 giờ 00 phút ngày 27/5/2019 bị cáo mang theo 02 quả mìn và một số đồ vật dụng đến khu vực chân cầu Đ thuộc địa phận tổ dân phố Q, thị trấn N, huyện B, tỉnh Quảng Bình lấy ra 01 quả mìn, rồi lấy tước nơ vít chọt vào đầu quả mìn tạo thành 01 lỗ hồng rồi tra hạt nổ, dây cháy chậm vào lỗ hồng của quả mìn, rồi đốt đoạn hương lên và dùng một đầu dây cháy chậm châm vào đoạn hương đang cháy, sau khi dây cháy chậm cháy thì ném quả mìn xuống dưới sông D, cách chân cầu Đ khoảng 20m gây nên một tiếng nổ lớn để đánh bắt cá thì bị lực lượng Công an huyện B phối hợp với Công an thị trấn N phát hiện bắt quả tang. Quá trình bắt quả tang, cơ quan Công an huyện B còn thu giữ của bị cáo 01 quả mìn có khối lượng

180g và một đoạn dây cháy chậm có chiều dài 2,5cm, đường kính 0,5cm và một số đồ vật dụng phục vụ cho việc sử dụng mìn. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp về thời gian, không gian, địa điểm và hiện trường nơi xảy ra vụ án, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng đã thu giữ và các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ căn cứ để khẳng định bị cáo Võ Văn H đã phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ” quy định tại khoản 1 Điều 305 Bộ luật hình sự, đúng như tội danh mà Viện kiểm sát đã truy tố, quan điểm luận tội của Kiểm sát viên và lời khai nhận tội của bị cáo.

[3] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội mà bị cáo đã thực hiện thấy: Bị cáo là người đã có gia đình vợ con, đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nên nhận thức và biết được thuốc nổ là mặt hàng được nhà nước quản lý, nhằm bảo vệ an ninh quốc gia, bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ con người và phục vụ phát triển kinh tế - xã hội, nên mọi hành vi cất giữ, sử dụng thuốc nổ trái với quy định của pháp luật đều bị pháp luật nghiêm cấm và bị coi là tội phạm, nhưng do ý thức coi thường, bất chấp pháp luật nên bị cáo đã cố ý tàng trữ, sử dụng trái phép thuốc nổ để nhằm mục đích đánh cá phục vụ nhu cầu của gia đình và bản thân. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến an toàn công cộng và các quy định của Nhà nước về chế tạo, tàng trữ, vận chuyển, sử dụng, mua bán và quản lý các vật liệu nổ. Ngoài ra, còn có thể trực tiếp đe dọa đến tính mạng, sức khỏe, tài sản của mọi người và làm ảnh hưởng đến an ninh trật tự trị an xã hội. Vì vậy, Hội đồng xét xử nghĩ cần có một hình phạt tương xứng với hành vi mà bị cáo đã thực hiện để nhằm đấu tranh, ngăn ngừa và răn đe phòng ngừa chung.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: bị cáo không có tình tiết tăng nặng; về tình tiết giảm nhẹ: quá trình điều tra, cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nhận thức được hành vi sai trái của mình; phạm tội lần đầu, bố bị cáo là người có công với cách mạng, đã đóng góp công sức vào thành tích chung của lực lượng Thanh niên xung phong chống Mỹ, cứu nước; bị cáo là người lao động chính, phải chăm sóc bố mẹ già yếu và các con nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn được chính quyền địa phương xác nhận, nên cần áp dụng điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[5] Về hình phạt: Trên cơ sở đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi mà bị cáo đã thực hiện, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và nhân thân của bị cáo thấy: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự, có nơi cư trú rõ ràng nên có khả năng tự tu dưỡng, rèn luyện, cải tạo bản thân tại địa phương. Vì vậy, cần chấp nhận mức hình phạt như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát, ý kiến của bị cáo, chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo hình phạt tù cho hưởng án treo và giao bị cáo cho chính quyền địa phương phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục cũng đủ tác dụng cải tạo, giáo dục, răn đe bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo làm ruộng, thu nhập không ổn định, là người lao động chính nhưng phải có nghĩa vụ chăm lo bố mẹ già yếu, nuôi con nhỏ, gia đình có hoàn cảnh khó khăn, nên miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[7] Về xử lý vật chứng: Xét 01 xe mô tô nhãn hiệu SIRIUS màu trắng, đen BKS 73G1-06993; 01 giấy phép lái xe mô tô hạng A1, mang tên Võ Văn H; 01 giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô, xe máy mang tên Ngô Minh Tr và 01 giấy mua, bán, cho, tặng xe máy thuộc sở hữu hợp pháp của bị cáo, nên cơ quan Điều tra ra quyết định xử lý vật chứng, trả lại cho bị cáo Võ Văn H là đảm bảo đúng quy định của pháp luật, bị cáo đã nhận lại đầy đủ và không có ý kiến, yêu cầu gì thêm nên không xem xét.

Còn 01 hộp bìa cát tông đã được niêm phong, bên ngoài được dán kính bằng băng keo vàng và tờ giấy trắng có chữ ký của những người tham gia, bên trong hộp chứa thuốc nổ và dây cháy chậm sau khi giám định trả lại là vật liệu nổ mà bị cáo tàng trữ, sử dụng, là loại cấm lưu hành nên cơ quan điều tra đã chuyển đến Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình để tiêu hủy là phù hợp đúng quy định của pháp luật.

Riêng 01 tuốc nơ vít; 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 lưỡi dao lam màu trắng; 05 đoạn hương; 01 túi nilon màu trắng và 02 mảnh vỏ Bom bi là công cụ mà bị cáo sử dụng vào việc phạm tội, không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp với các điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và các điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[8] Về án phí và quyền kháng cáo: bị cáo Võ Văn H phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và được quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ khoản 1 Điều 305; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; Điều 65; điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo Võ Văn H phạm tội “Tàng trữ, sử dụng trái phép vật liệu nổ”.

Xử phạt bị cáo Võ Văn H 15 (Mười lăm) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 30 (Ba mươi) tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Võ Văn H cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện B, tỉnh Quảng Bình phối hợp với gia đình giám sát, giáo dục bị cáo trong thời gian thử thách của án treo.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới thì Tòa án buộc người đó phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về Thi hành án hình sự.

2. Về hình phạt bổ sung: Miễn hình phạt bổ sung đối với bị cáo Võ Văn H.

3. Về xử lý vật chứng: Xử tuyên tịch thu tiêu hủy 01 tuốc nơ vít; 01bật lửa ga màu đỏ; 01 lưỡi dao lam màu trắng hiệu Crom; 05 đoạn hương; 01 túi nilon màu trắng và 02 mảnh vỏ Bom bi (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan An ninh điều tra tỉnh Quảng Bình và Chi cục Thi hành án dân sự huyện Bố Trạch, tỉnh Quảng Bình ngày 31 tháng 10 năm 2019)

Giao cho Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình xử lý tiêu hủy theo thẩm quyền 01 hộp bìa cát tông đã được niêm phong, bên ngoài được dán kính bằng băng keo vàng và tờ giấy trắng có chữ ký của những người tham gia, bên trong hộp chứa thuốc nổ và dây cháy chậm sau khi giám định trả lại (có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan An ninh điều tra tỉnh Quảng Bình và Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh Quảng Bình ngày 31 tháng 10 năm 2019)

4. Về án phí: Xử buộc bị cáo Võ Văn H phải chịu 200.000 đồng (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm để nộp vào ngân sách nhà nước.

Bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- CA huyện B;
- VKSND huyện B;
- Sở Tư pháp tỉnh Quảng Bình;
- UBND xã N;
- THADS huyện B;
- Bị cáo, người TGTT;
- Lưu HSVA;
- THAHS,

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Dương Viết Hải